

Quy Nhơn, ngày 26 tháng 5 năm 2023

Số: 464/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 465/2023/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Hồ Thị Đăng M**, Sinh năm: 1976

Địa chỉ: Tổ 11, KV2, P. G, Tp. Q, tỉnh B

Bị đơn: **Anh Ngô Đình T**, Sinh năm: 1973

Địa chỉ: Tổ 11, KV2, P. G, Tp. Q, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Đăng M và anh Ngô Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Hồ Thị Đăng M và anh Ngô Đình T thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên:

- Ngô Hồ Linh N, sinh ngày 16/10/2001

- Ngô Hồ Thảo V, sinh ngày 26/5/2007

*Việc nuôi con: Chị M được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Ngô Hồ Thảo V, sinh ngày 26/5/2007.

*Việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Ngô Đình T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 01 con chung tên Ngô Hồ Thảo V mỗi tháng 4.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/6/2023 cho đến khi cháu V tròn 18 tuổi.

Riêng cháu Ngô Hồ Linh N, sinh ngày 16/10/2001 đã trên 18 tuổi nên các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản.

2.2 Về tài sản chung: Chị M, anh T thống nhất tự thỏa thuận về chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí:

- Chị M thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐST nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003753 ngày 16/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, chị M đã nộp đủ án phí, hoàn lại cho chị M 150.000 đồng.

- Anh T phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- CC THADS Tp. Quy Nhơn;
- UBND p. G, Quy Nhơn;
- (Số vào sổ ĐKKH: 13 ngày 15/6/2001)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Thị Minh Hòa